

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**LÊ THỊ PHƯƠNG LAN**

**TIẾP NHẬN THƠ VĂN NGUYỄN CÔNG TRÚ QUA NGUỒN  
SỬ LIỆU VÀ GIAI THOẠI**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ HỌC VIỆT NAM**

**Thái Nguyên – 2018**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**LÊ THỊ PHƯƠNG LAN**

**TIẾP NHẬN THƠ VĂN NGUYỄN CÔNG TRÚ QUA NGUỒN  
SỬ LIỆU VÀ GIAI THOẠI**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 8.22.01.21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ**  
**NGÔN NGỮ, VĂN HÓA VÀ VĂN HỌC VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: GS. TS Trần Nho Thìn**

**Thái Nguyên – 2018**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

*Thái Nguyên, tháng năm 2018*

Tác giả luận văn

Lê Thị Phương Lan

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Văn học – Xã hội Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên và các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giảng viên hướng dẫn Giáo sư, Tiến sĩ Trần Nho Thìn đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân, bạn bè và đã giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để tác giả hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, tháng      năm 2018*

Tác giả luận văn

Lê Thị Phương Lan



*Nguyễn Công Trứ (1778-1858) là nhân vật kiệt xuất của Việt Nam  
thời kỳ cuối thế kỷ XVIII đến nửa đầu thế kỷ XIX*

Nguyễn Công Trứ tên tục là Củng, tự là Tồn Chất, hiệu là Ngô Trai, biệt hiệu là Hy Văn, sinh ngày 01 tháng 11 năm Mậu Tuất, niên hiệu Cảnh Hưng thứ 39, tức ngày 19 tháng 12 năm 1778; người làng Uy Viễn, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Cuộc đời Nguyễn Công Trứ là cuộc đời của một người say mê hoạt động. Trong suốt hành trình sống, nhà thơ luôn canh cánh bên lòng một tâm niệm:

*“Đã mang tiếng ở trong trời đất,  
Phải có danh gì với núi sông”*



*Đền thờ Nguyễn Công Trứ tại Nghi Xuân – Hà Tĩnh*

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	v
MỞ ĐẦU .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
1.1. Ý nghĩa khoa học .....	1
1.2. Ý nghĩa thực tiễn .....	7
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	8
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu .....	13
3.1. Đối tượng nghiên cứu .....	13
3.2. Mục tiêu nghiên cứu .....	14
3.3. Những vấn đề cơ bản triển khai .....	14
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu .....	14
4.1. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	14
4.2. Phương pháp nghiên cứu .....	14
5. Phạm vi nghiên cứu .....	15
6. Cấu trúc của luận văn .....	15
7. Đóng góp của luận văn .....	16
NỘI DUNG .....	17
CHƯƠNG 1: CHÍ NAM NHI CỦA NGUYỄN CÔNG TRÚ TRONG THƠ VĂN VÀ TRONG NGUỒN SỬ LIỆU, GIAI THOẠI .....	17
1.1. Chí nam nhi của Nguyễn Công Trứ trong thơ văn .....	17
1.1.1. Khảo sát ngôn từ về Chí nam nhi trong thơ, hát nói của Nguyễn Công Trứ .....	17
1.1.2. Mục tiêu phục vụ của kẻ sĩ Nguyễn Công Trứ .....	22
1.2. Người nam nhi - Nguyễn Công Trứ trong cuộc đời thực qua nguồn sử liệu, giai thoại .....	27
1.2.1. Hoạt động thực tiễn của người anh hùng Nguyễn Công Trứ .....	27

1.2.2. Nguyễn Công Trứ với vai trò một nhà quân sự .....	29
1.2.3. Nguyễn Công Trứ với vai trò một nhà kinh tế .....	32
1.2.4. Nguyễn Công Trứ với vai trò một nhà chính trị .....	35
1.3. Chí nam nhi của Nguyễn Công Trứ trong nguồn giai thoại .....	39
<b>CHƯƠNG 2: NHÀ NHO TÀI TỬ NGUYỄN CÔNG TRỨ TRONG THƠ VĂN VÀ TRONG NGUỒN SỬ LIỆU, GIAI THOẠI.....</b>	<b>43</b>
2.1. Lý luận về nhà nho tài tử và chất tài tử trong thơ văn Nguyễn Công Trứ .....	43
2.1.1. Lý luận về nhà nho tài tử.....	43
2.1.2. Chất tài tử trong thơ văn Nguyễn Công Trứ.....	47
2.2. Chất tài tử của Nguyễn Công Trứ trong cuộc đời thực qua nguồn sử liệu, giai thoại .....	60
2.2.1. Nguyễn Công Trứ - nhà nho đa tài .....	60
2.2.2. Nguyễn Công Trứ - nhà nho đa tình .....	62
<b>CHƯƠNG 3: CẢM THỨC VỀ NHÂN TÌNH THẾ THÁI CỦA NGUYỄN CÔNG TRỨ TRONG THƠ VĂN VÀ TRONG NGUỒN SỬ LIỆU, GIAI THOẠI.....</b>	<b>68</b>
3.1. Cảm thức về nhân tình thế thái của Nguyễn Công Trứ trong thơ văn.....	68
3.2. Cảm thức về nhân tình thế thái của Nguyễn Công Trứ qua nguồn sử liệu .....	75
3.2.1. Sự ghen ghét, đố kỵ với tài năng của giới quan lại.....	75
3.2.2. Đường lối trị nước: ban ân-gia uy của vương triều Nguyễn.....	76
3.3. Cảm thức về nhân tình thế thái của Nguyễn Công Trứ trong giai thoại..	81
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>87</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>91</b>



## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

#### 1.1. Ý nghĩa khoa học

Luận văn “Tiếp nhận thơ văn Nguyễn Công Trứ qua nguồn sử liệu và giai thoại” được tiến hành nghiên cứu dựa trên những cơ sở khoa học như sau:

Thứ nhất về lý luận văn học: Như chúng ta đều biết để hiểu đúng, hiểu sâu sắc văn bản văn học cần phải kết hợp tìm hiểu các yếu tố nội văn bản và ngoại văn bản. Trong đó các yếu tố nội văn bản là ngôn từ, kết cấu, hình tượng...xuất hiện trong văn bản. Các yếu tố ngoại văn bản là tác giả (tiểu sử, hoàn cảnh gia đình, quan hệ xã hội, nghề nghiệp...), là hoàn cảnh lịch sử, xã hội ...Hai loại nhân tố này có quan hệ qua lại biện chứng không thể coi nhẹ.

Lịch sử nghiên cứu, phê bình văn học Việt Nam trong khoảng 50 năm trở lại đây chứng kiến sự dao động quan điểm phê bình giữa hai cực nói trên. Trên lập trường của chủ nghĩa duy vật, coi hiện thực khách quan có vai trò quyết định đến sáng tác, một thời kỳ dài cho đến mãi những năm 1980, các công trình nghiên cứu thường bắt đầu bằng việc trình bày hoàn cảnh lịch sử xã hội, nhất là đấu tranh giai cấp như bối cảnh trong đó tác phẩm ra đời. Nghĩa là sự nhấn mạnh đặt vào các yếu tố ngoại văn bản. Nếu nhà nghiên cứu nào chỉ viết thuần túy về ngôn từ, kết cấu, hình tượng mà không đề cập đến giá trị phản ánh hiện thực của tác phẩm thì nhà nghiên cứu đó bị phê phán là kẻ chạy theo hình thức.

Ở một thái cực khác, trong khoảng hai thập kỷ trở lại đây, thi pháp học xuất hiện và nhanh chóng chiếm địa vị quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu, phê bình ở Việt Nam. Thi pháp học thực chất có nhiều điểm gặp gỡ với chủ nghĩa hình thức, chỉ tập trung sự quan tâm vào các yếu tố nội văn bản, tức là đóng khung sự chú ý vào văn bản, gạt bỏ các yếu tố ngoại văn bản như tiểu sử tác giả, hoàn cảnh lịch sử xã hội, thậm chí nhà nghiên cứu R Barthes tuyên bố “tác giả đã chết”. Tuyên bố này đồng nghĩa với việc tuyệt đối hóa vai trò của người đọc. Nghiên cứu văn bản dựa trên các yếu tố nội văn bản là hướng nghiên cứu đi rất sâu vào ngôn từ, hình tượng,

kết cấu mà xem nhẹ thậm chí bỏ qua các yếu tố ngoài văn bản. Hướng nghiên cứu này xác định: Nhiệm vụ chủ yếu của nghiên cứu giảng dạy văn học là nghiên cứu ngôn ngữ của văn bản và cách tổ chức văn bản. Thi pháp học nhấn mạnh đến “thế giới nghệ thuật” của văn bản, tức là bản thân cấu trúc khép kín của văn bản, không cần liên hệ đến thế giới khách quan bên ngoài văn bản. Đến với thế giới nghệ thuật của văn bản, phân tích ngôn từ, hình tượng nghệ thuật, cấu trúc văn bản, thể loại...tức là các yếu tố nằm trong văn bản (nội văn bản). Vì vậy, các nhà nghiên cứu thi pháp thường không quan tâm đến các yếu tố bên ngoài văn bản (bối cảnh lịch sử, tiểu sử tác giả, thân thế-sự nghiệp bị coi nhẹ). Nếu đọc *Thi pháp thơ Tố Hữu*, *Thi pháp Truyện Kiều* của Trần Đình Sử, dễ thấy nhà nghiên cứu hầu như không dành cho hoàn cảnh lịch sử xã hội hay tiểu sử tác giả một địa vị nào. Trong các công trình theo thi pháp học, hệ thống vấn đề thường là “quan niệm nghệ thuật về con người” (tức là quan niệm về con người trong văn bản tác phẩm), “không gian nghệ thuật”, “thời gian nghệ thuật” (tức không gian và thời gian trong tác phẩm). Các yếu tố của đời sống hiện thực xã hội không có vai trò gì trong nghiên cứu thi pháp.

Một lý luận khác trong thời gian gần đây được chú ý ở Việt Nam cũng có ảnh hưởng sâu sắc đến kết quả tiếp nhận văn bản, đó là lý thuyết tiếp nhận. Người đọc với tầm đón đợi của riêng mình có thể và có quyền tạo nghĩa cho văn bản. Tác giả không có vai trò gì, không có quyền gì đối với nghĩa của văn bản tác phẩm. Lý thuyết tiếp nhận có nhiều điểm gặp gỡ với chủ nghĩa hình thức và thi pháp học vì đều không coi trọng tác giả.

Hai khuynh hướng trên thực chất là hai thái cực có xu hướng tuyệt đối hóa hoặc là các yếu tố ngoài văn bản, tuyệt đối hóa tiểu sử tác giả, tuyệt đối hóa hoàn cảnh xã hội, lịch sử hoặc là tuyệt đối hóa các yếu tố nội văn bản. Một phương pháp khoa học tiếp cận văn bản cần dựa vào cả hai yếu tố một cách cân bằng.

Như vậy, việc nhấn mạnh vai trò của người đọc với “tầm đón đợi” là đúng nhưng nếu chỉ coi trọng vai trò của người đọc, vai trò của văn bản mà phủ nhận vai trò của tác giả - người tạo ra văn bản thì e rằng phiến diện, cực đoan. Tác giả cũng có những chân trời chờ đợi riêng tức là có những quan niệm đạo đức và thẩm mỹ